TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS - ST
Ngày: 22 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công

2. Bà Lê Thị Nguyệt.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Cảnh Khang là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn Ch, sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 6, xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Ô 16-18 DC45 khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Long, sinh năm 1947 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1948; vợ tên Võ Thị Cẩm, sinh năm 1988, có 01 người con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/8/2021, có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1998; trú tại: Xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị C, sinh năm 1988; Thường trú: K7, p8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Tạm trú tại: Ô16-18DC45 KP 4, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 21/6/2021, Hồ Văn Ch điều khiển xe mô tô biển số 95B1-237.51 đi làm về ngang qua chợ tự phát nằm trên đường D11, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để mua đồ ăn. Lúc này, Chính nhìn thấy xe mô tô Vision biển số 66N1-275.46 của bà Nguyễn Thị Trúc L đang dựng xe để mua đồ ăn, ở hộc xe mô tô phía trước bà L có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max 128 GB và phía sau ốp lưng điện thoại có 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD. Sau khi quan sát xung quanh thấy mọi người không để ý, Chính điều khiển xe mô tô chạy đến sát bên xe của bà Ly lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại của bà L bỏ vào túi quần rồi chạy về phòng trọ địa chỉ Ô 16-18, DC 45, khu phố 4, Đường D17, khu dân cư Việt Sing, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cất giấu. Khi bà L quay lại xe thì phát hiện chiếc điện thoại di động đã bị mất trộm nên bà Ly đã đến Công an phường An Phú trình báo sự việc. Do điện thoại của bà L có cài định vị nên Công an phường An Phú đã phát hiện được nơi ở của Hồ Văn Ch và tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ được vật chứng và mời Ch về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra Hồ Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ gồm:

01 điện thoại di động iPhone 12 Pro Max 128GB và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD để sau ốp lưng điện thoại.

01 xe mô tô biển số 95B1-237.51.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động iPhone 12 Pro Max 128GB và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD có tổng trị giá là 25.300.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-TA ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hồ Văn Chính về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo từ tù đến 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động iPhone 12 Pro Max 128GB và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Trúc L nên cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản cho bị hại.

- 01 xe mô tô biển số 95B1-237.51, quá trình tra cứu xác định xe mô tô trên do bị cáo Hồ Văn Ch đứng tên đăng ký xe. Đây là tài sản chung vợ chồng của bị cáo Chính và bà Võ Thị C, bà C không biết bị cáo Chính sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu 50% giá trị xe mô tô trên nộp ngân sách nhà nước và trả lại 50% giá trị chiếc xe trên cho bà C.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận lại 50% giá trị chiếc xe mô tô 95B1-237.51 vì đây là tài sản chung vợ chồng của bà và bị cáo Ch, bà C không biết bị cáo Ch sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên đồng ý với việc tịch thu 50% giá trị xe mô tô trên nộp ngân sách nhà nước và yêu cầu trả lại cho bà C 50% giá trị chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Hồ Văn Ch tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại vật chứng thu giữ trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 21/6/2021 tại khu vực qua chợ tự phát nằm trên đường D11, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Hồ Văn Ch đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max 128 GB và phía sau ốp lưng điện thoại có 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD để ở hộc phía trước của xe mô tô Vision biển số 66N1-275.46 của bị hại bà Nguyễn Thị Trúc L. Sau khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đã điều khiển biển số 95B1-237.51 chạy về phòng trọ địa chỉ Ô 16-18, DC 45, khu phố 4, Đường D17, khu dân cư Việt Sing, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương cất giấu. Do điện thoại của bà L có cài định vị nên khi bà L trình báo Công an phường An Phú đã phát hiện được nơi ở của Hồ Văn Ch và tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ được vật chứng và mời Ch về trụ sở làm việc.

Hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động iPhone 12 Pro Max 128GB trị giá 23.000.000 đồng và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD trị giá 2.300.000 đồng, tổng trị giá là 25.300.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định nêu trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động iPhone 12 Pro Max 128GB và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 100 USD, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Trúc L là tài sản hợp pháp của bà L nên Cơ quan điều tra công an thành phố Thuận An đã ra quyết định trả lại tài sản cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- 01 xe mô tô biển số 95B1-237.51, quá trình tra cứu xác định xe mô tô trên do bị cáo Hồ Văn Ch đứng tên đăng ký xe. Đây là tài sản chung vợ chồng của bị cáo Ch và bà Võ Thị C, bà C không biết bị cáo Chính sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ tịch thu 50% giá trị xe mô tô biển số 95B1-237.51 nộp ngân sách nhà nước và trả lại 50% giá trị chiếc xe nêu trên cho bà C.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Ch phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Ch 01 (một) năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 50% giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiện Honda, số loại Future F1; biển số 95B1-237.51; số khung RLHJC5384EZ053409; số máy JC54E3081671.

- Trả lại cho bà Võ Thị C 50% giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiện Honda, số loại Future F1; biển số 95B1-237.51; số khung RLHJC5384EZ053409; số máy JC54E3081671.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2022)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh